

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐÓP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **42/2020/HS-ST**
Ngày: 05/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐÓP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông: Đoàn Ngọc Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Sĩ Quốc.

Ông: Lê Đình Hiệu.

- Thư ký phiên tòa: ông Nông Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đóp, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đóp tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thành Trung – Kiểm sát viên

Vào ngày 05 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đóp, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2020/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2020; đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mai Xuân H**, tên gọi khác: H híp; giới tính: Nam; Sinh năm: 1994, tại: Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; HKTT: Ấp T, xã T, B, Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 9/12; bị cáo có 03 tiền án: Ngày 06/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đóp xử phạt 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 BLHS 1999 (Tại bản án số 33/2016 ngày 06/9/2016). Ngày 29/3/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đóp xử phạt 07 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” (Tại bản án số 13/2016 ngày 29/3/2016). Ngày 19/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đóp xử phạt 14 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 BLHS (Tại bản án số 54/2018 ngày 19/10/2018); Tiền sự: Không, Họ và tên cha: Mai Xuân P; Sinh năm: 1966, Họ và tên mẹ: Trần Thị T; Sinh năm: 1968; Vợ: Nguyễn Thị Bích D; Sinh năm: 1997; Bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm: 2015, nhỏ sinh năm 2019; Bị cáo có 03 chị, em, lớn nhất sinh năm: 1990, nhỏ nhất sinh năm: 2002; bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2019 cho đến nay – Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn D**; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh năm: 1989, tại: Quảng Ngãi; HKTT: Khu phố P, phường P2, thị xã P3, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 10/12; Họ và tên cha: Nguyễn K, sinh năm: 1964; Họ và tên mẹ: Đặng Thị N, sinh năm: 1968, Bị cáo có 01 (một) người em sinh năm: 1991; Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 29/4/2014 bị cáo bị TAND Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Tại bản án số 93/2014/HSST ngày 29/4/2014). Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày

28/12/2019 cho đến ngày 15/7/2020 được áp dụng biện pháp Bảo lãnh, bị cáo tại ngoại cho đến nay – Có mặt.

3. Họ và tên: **Điêu N**; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh năm: 1999, tại: Bình Phước; HKTT: ấp B, xã H, huyện B2, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: S tiêng; Tôn giáo: Tin lành; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/12; Họ và tên cha: Điêu Đ, sinh năm: 1977; Họ và tên mẹ: Thị B, sinh năm: 1979, Bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo có 04 anh em, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2009; Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 12/11/2018 bị cáo bị TAND huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Tại Bản án số 58/2018/HSST ngày 12/11/2018); Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/02/2020 cho đến nay – Có mặt.

4. Họ và tên: **Nguyễn Đức Hoàng A**; Tên gọi khác: R; giới tính: Nam; Sinh năm: 1989, tại: Bình Phước; HKTT: Ấp 3 xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Họ và tên cha: Nguyễn Hữu H, sinh năm: 1963; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1962; Bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/3/2020 cho đến nay – Có mặt.

5. Họ và tên: **Nguyễn Văn H2**; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh năm: 1996, tại: Bình Phước; HKTT: ấp T, TT T2, huyện B, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn V (Đã chết), Họ và tên mẹ: Trần Thị N, sinh năm: 1962, Bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo có 05 anh chị, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2019 cho đến nay – Có mặt.

6. Họ và tên: **Trần Văn Đ**; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh năm: 1994, tại: TP. Hồ Chí Minh; HKTT: Khu phố 7, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Họ và tên cha: Trần Văn C, sinh năm: 1960, Họ và tên mẹ: Phạm Thị T, sinh năm: 1962. Bị cáo có 02 anh chị; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2019 cho đến nay – Có mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Vũ Văn Q, sinh năm: 1973; địa chỉ: Ấp T, TT. T2, huyện B, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt)

+ Vũ Văn G, sinh năm: 1991; địa chỉ: Ấp T, xã T2, huyện B, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt)

+ Nguyễn Thị Khánh H, sinh năm: 1994; địa chỉ: Khu phố 7, phường L, thị xã P3, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

+ Đoàn Minh T, sinh năm: 1988; địa chỉ: Thôn B, xã Bình Sơn, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

+ Trần Mỹ L (Sumo), sinh năm: 1995; địa chỉ: Ấp 6, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

+ Trần Thị Mỹ N, sinh năm: 1997; địa chỉ: Ấp 6, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Điều N:* ông Dương Tất P – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước - chi nhánh số 02 (Bù Đốp), tỉnh Bình Phước – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết từ trước nên khoảng 19 giờ ngày 27/12/2019 Nguyễn D điện thoại cho Mai Xuân H hỏi mua khoảng 13.000.000 đồng tiền pháo các loại để về sử dụng trong dịp tết âm lịch, H đồng ý và dặn D chuẩn bị sẵn, khi nào H gọi thì sang Bù Đốp để nhận pháo. Nói chuyện xong, Nguyễn D chuyển trước vào tài khoản ATM của ngân hàng Sacombank cho H 11.700.000 đồng, Sau khi nhận được tiền của D gửi, H bỏ thêm 4.300.000 đồng rồi liên hệ với một người thanh niên tên Tý (không rõ lai lịch) để mua 16.000.000đ (Mười sáu triệu) tiền pháo các loại, Tý hẹn H khoảng 02 giờ ngày 28/12/2019 đến khu vực suối hai dòng thuộc Thôn 5 xã T sẽ dẫn đi nhận pháo. Lúc này, H điện thoại gọi Nguyễn Đức Hoàng A (Rin), Nguyễn Văn H đi phụ chở pháo. Khoảng 01 giờ, Nguyễn Văn H đón Nguyễn Đức Hoàng A, H2 giao xe mô tô hiệu Dream (không biển số) của mình cho Hoàng A điều khiển, còn H điều khiển xe mô tô hiệu Vision biển số 93P2 – 397.49 chở H2 cùng đi đến khu vực suối hai dòng để gặp Tý. Trên đường đi, H tiếp tục điện thoại cho Điều N, cùng đến khu vực suối hai dòng để chở pháo cho H, đồng thời điện thoại cho Nguyễn D chạy qua Bù Đốp để nhận pháo.

Khi đến khu vực suối hai dòng, H gặp Tý nói chuyện và trả 16.000.000 đồng cho Tý. Sau đó H nói Điều N và Hoàng A điều khiển hai xe mô tô chạy theo Tý để chở pháo về cho H, còn H và H2 chạy xe mô tô quay lại khu vực trung tâm xã Thiện Hưng để đón D. Khoảng 15 phút sau, H và H2 dẫn đường để Trần Văn Đ điều khiển xe ô tô chở D chạy đến khu vực bãi đất trống thuộc địa phận Thôn 4 xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp để đợi Hoàng A và Điều N. Khoảng 10 phút sau thì Hoàng A và Điều N chở pháo đến, H, D, H2, Hoàng A và Điều N cùng nhau bê pháo từ hai xe mô tô xếp lên phía sau xe ô tô của D và Được. Sau khi chất pháo lên xe D và Được điều khiển xe ô tô đi theo xe mô tô của H đến nhà của anh Vũ Văn Q ở ấp Thanh Tâm, TT Thanh Bình (nhà do H thuê từ trước). Khi đến nơi, H, D, Được, Hoàng A, Điều N và H2 cùng nhau bê pháo từ xe ô tô vào trong phòng khách, sau đó các đối tượng thay nhau sử dụng ma túy và kiểm đếm, phân chia pháo để giao cho D. Sau khi kiểm đếm và phân chia pháo xong, H hỏi mượn D 3 triệu đồng, còn tiền bán pháo thì sẽ tính toán sau, đồng thời nhờ D chở 30 bịch pháo banh (trị giá khoảng 3 triệu đồng) về xã Bù Nho cho đối tượng tên Hiệp, D đồng ý. Sau đó cả nhóm bê xếp pháo lên xe ô tô để D và Được chở đi thì bị lực lượng Công an kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang các đối tượng Mai Xuân H, Nguyễn D, Trần Văn Đ, Nguyễn Văn H, riêng đối tượng Điều N và Nguyễn Đức Hoàng A bỏ chạy khỏi hiện trường.

Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng sau:

- Pháo các loại có tổng khối lượng là 82,3kg gồm có:

+ 24 khối hình (lập phương) chữ nhật, kích thước 14,5cm x 14,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ “Festival Night Scene”, có ký hiệu “A8420”, Tổng khối lượng là 30kg;

+ 02 khối hình hộp chữ nhật, kích thước 16,5cm x 16,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ “Bét time e 4”, có ký hiệu “KS4-4910”, Tổng khối lượng là 3,2kg;

+ 04 hộp giấy hình hộp chữ nhật, kích thước 26,5cm x 26,5cm x 8cm, in nhiều màu sắc có ký hiệu “AK2000”. Tổng khối lượng là 7,3kg;

+ 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật, kích thước 12,5cm x 40cm x 5cm, có ghi chữ “Sky Thunder 2 Voice”, có ký hiệu “202”, Tổng khối lượng là 0,7kg;

+ 04 vật hình trụ tròn có đường kính 5cm, dài 86cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ nước ngoài và có ký hiệu “R8-RM20”. Tổng khối lượng là 4,1kg

+ 80 túi nylon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa (giống quả bóng đá) đường kính 2,7cm có màu sắc khác nhau, trên đầu có gắn sợi dây màu xanh gửi giám định đều là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Tổng khối lượng là 37kg.

- 10 bao tải (loại bao xác rắn) màu trắng, 01 thùng cát tông giấy có kích thước 30cm x 42cm x 44cm, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

- Điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, 01 điện thoại di động hiệu iphone màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu iphone màu bạc, 02 điện thoại di động hiệu nokia màu đen, 01 điện thoại di động hiệu oppo màu đen.

- Một ô tô loại 07 chỗ, hiệu Toyota, loại Innova, màu đồng, biển kiểm soát: 93A-101.84 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe (bản sao), đăng kiểm xe và hợp đồng cho thuê xe tự lái;

- Xe mô tô gồm: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision màu trắng, biển số 93P2 – 397.49; 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Sirius màu vàng đen, biển số 93G1-051.27; 01 xe mô tô hiệu Dream màu nâu, không biển số.

- Thu giữ ở khu vực ngoài sân nhà 01 bịch nylon trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 685/C09B ngày 30/12/2019 của Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an (tại Tp. Hồ Chí Minh) xác định:

- 24 khối hình hộp chữ nhật, kích thước 14,5cm x 14,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ “Festival Night Scene”, có ký hiệu “A8420”, bên trong mỗi khối có 36 ống gậy hình trụ trong dài 10cm, đường kính 2,3cm gửi giám định đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có chứa thành phần thuốc pháo. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 30kg.

- 02 khối hình hộp chữ nhật, kích thước 16,5cm x 16,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ “Bét time e 4”, có ký hiệu “KS4-4910”, bên trong mỗi khối có 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có chứa thành phần thuốc pháo. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 3,2kg.

- 04 hộp giấy hình hộp chữ nhật, kích thước 26,5cm x 26,5cm x 8cm, in nhiều màu sắc có ký hiệu “AK2000”, bên trong mỗi hộp có chứa nhiều ống giấy hình trụ màu đỏ dài 3,3cm, đường kính 0,7cm được liên kết với nhau thành tràng gửi giám định đều là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn liên tiếp. Tổng khối lượng là 7,3kg.

- 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật, kích thước 12,5cm x 40cm x 5cm, có ghi chữ “Sky Thunder 2 Voice”, có ký hiệu “202”, bên trong có chứa nhiều vật hình trụ tròn bọc giấy nhiều màu sắc ghi chữ “Sky Thunder 2 Voice”, đường kính 1cm, dài 11cm

gắn trên 01 đầu que gỗ (dạng chân nhang) màu đỏ gửi giám định đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Trong mẫu vật có chứa thành phần thuốc pháo, khi đốt bay lên cao phát ra tiếng rít và tiếng nổ lách tách cùng ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 0,7kg.

- 04 vật hình trụ tròn có đường kính 5cm, dài 86cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ nước ngoài và có ký hiệu “R8-RM20” gửi giám định đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có chứa thành phần thuốc pháo, Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 4,1kg.

- 80 túi nylon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa (giống quả bóng đá) đường kính 2,7cm có màu sắc khác nhau, trên đầu có gắn sợi dây màu xanh gửi giám định đều là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Tổng khối lượng là 37kg.

Kết luận giám định xác định 01 bịch nylon trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,9747 gam.

Cáo trạng số: 39/CTr-VKS ngày 20/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo: Mai Xuân H phạm tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm g, điểm 1 khoản 2 Điều 190 BLHS; truy tố các bị cáo Nguyễn D, Trần Văn Đ, Nguyễn Văn H, Điều N, Nguyễn Đức Hoàng A phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 BLHS;

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã công bố và bản luận tội là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa, sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như trong nội dung bản Cáo trạng và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Xuân H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, các bị cáo Nguyễn D, Trần Văn Đ, Nguyễn Văn H, Điều N, Nguyễn Đức Hoàng A phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, 1 khoản 2 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; 50 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Mai Xuân H từ 06 năm đến 6 năm 06 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, 50 và Điều 38 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn D từ 30 đến 36 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, 50 và Điều 38 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Điều N từ 30 đến 36 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 50 và Điều 38 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đức Hoàng A từ 24 đến 30 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, 50 và Điều 38 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Trần Văn Đ từ 24 đến 30 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, 50 và Điều 38 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H2 từ 24 đến 30 tháng tù.

Vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Đối với 82,3kg pháo các loại: Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định hết 8,3kg; ngày 23/3/2020 Cơ quan điều tra xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu hủy 69 kg pháo, đồng thời lưu giữ lại 5kg pháo các loại để phục vụ công tác truy tố, xét xử. Đề nghị tịch thu tiêu hủy

+ Đối với 10 bao tải (loại bao xác rắn) màu trắng; 01 thùng cát tông giấy có kích thước 30cm x 42cm x 44cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá: Đây là những công cụ, phương tiện mà các bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 bịch nylon trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,9747 gam; Sau giám định còn lại 1,7012 gam, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu iphone màu đen, 01 điện thoại di động nokia màu đen của Nguyễn D; 01 điện thoại di động hiệu iphone màu bạc và 01 điện thoại di động hiệu nokia màu đen của Mai Xuân H; 01 điện thoại di động hiệu iphone màu vàng của Nguyễn Văn H và 01 điện thoại di động hiệu oppo màu đen của Trần Văn Đ. Đây là những phương tiện mà các bị cáo sử dụng để liên lạc với nhau nhằm mục đích phạm tội, đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Đối với xe mô tô hiệu Dream màu nâu, không biển số của Nguyễn Văn H đưa Nguyễn Đức Hoàng A điều khiển đi chở pháo cho H. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Các vật chứng khác đã được xử lý trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị không xem xét lại.

Các bị cáo không tham gia tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Điều N đưa ra những tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, học vấn thấp đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Bù Đốp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Khoảng 19 giờ ngày 27/12/2019 Nguyễn D điện thoại cho Mai Xuân H hỏi mua khoảng 13.000.000 đồng tiền pháo các loại để về sử dụng trong dịp tết âm lịch, H đồng ý và dặn D khi nào H gọi thì sang Bù Đốp để nhận pháo. Nguyễn D chuyển

trước vào tài khoản ATM của ngân hàng Sacombank cho H 11.700.000 đồng, Sau khi nhận được tiền của D gửi, H bỏ thêm 4.300.000 đồng rồi liên hệ với một người thanh niên tên Tý (không rõ lai lịch) để mua 16.000.000đ (Mười sáu triệu) tiền pháo các loại, Tý hẹn H khoảng 02 giờ ngày 28/12/2019 đến khu vực suối hai dòng thuộc Thôn 5 xã Thiện Hưng sẽ dẫn đi nhận pháo. H điện thoại gọi Nguyễn Đức Hoàng A (Rin), Nguyễn Văn H đi phụ chở pháo. Khoảng 01 giờ ngày 28/12/2019, Mai Xuân H điều khiển xe mô tô hiệu Vision biển số 93P2 – 397.49 chở Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức Hoàng A điều khiển xe mô tô hiệu Dream (không biển số) của của Nguyễn Văn H, cùng đi đến khu vực suối hai dòng để gặp Tý, trên đường đi H gọi điện thoại cho Điều N cùng chở pháo cho H, đồng thời điện thoại cho Nguyễn D chạy qua Bù Đốp để nhận pháo.

Khi đến khu vực suối hai dòng, H gặp Tý và trả tiền cho Tý 16.000.000đồng. Sau đó H nói Điều N và Hoàng A theo Tý để chở pháo về cho H, còn H và H2 quay lại khu vực trung tâm xã Thiện Hưng để đón D (D đi xe ô tô do Trần Văn Đ điều khiển) đến khu vực bãi đất trống thuộc địa phận Thôn 4 xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp để nhận pháo. Khi Hoàng A và Điều N chở pháo đến, H, D, H2, Hoàng A và Điều N cùng nhau bê pháo từ hai xe mô tô xếp lên phía sau xe ô tô của D và Được. Chặt pháo lên xe xong, D và Được điều khiển xe ô tô đi theo H đến nhà Mai Xuân H thuê của anh Vũ Văn Q ở ấp Thanh Tâm, TT Thanh Bình. Khi đến nhà, H, D, Được, Hoàng A, Điều N và H2 cùng nhau bê pháo từ xe ô tô vào trong phòng khách phân chia pháo để giao cho D, đồng thời nhờ D chở 30 bịch pháo banh (trị giá khoảng 3 triệu đồng) về xã Bù Nho cho đối tượng tên Hiệp. Sau đó cả nhóm bê xếp pháo lên xe ô tô để D và Được chở đi thì bị lực lượng Công an kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 685/C09B ngày 30/12/2019 của Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an (tại Tp. Hồ Chí Minh) xác định:

- 24 khối hình hộp chữ nhật, kích thước 14,5cm x 14,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ “Festival Night Scene”, có ký hiệu “A8420”, bên trong mỗi khối có 36 ống giấy hình trụ trong dài 10cm, đường kính 2,3cm gửi giám định đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có chứa thành phần thuốc pháo. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 30kg.

- 02 khối hình hộp chữ nhật, kích thước 16,5cm x 16,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ “Bét time e 4”, có ký hiệu “KS4-4910”, bên trong mỗi khối có 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có chứa thành phần thuốc pháo. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 3,2kg.

- 04 hộp giấy hình hộp chữ nhật, kích thước 26,5cm x 26,5cm x 8cm, in nhiều màu sắc có ký hiệu “AK2000”, bên trong mỗi hộp có chứa nhiều ống giấy hình trụ màu đỏ dài 3,3cm, đường kính 0,7cm được liên kết với nhau thành tràng gửi giám định đều là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn liên tiếp. Tổng khối lượng là 7,3kg.

- 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật, kích thước 12,5cm x 40cm x 5cm, có ghi chữ “Sky Thunder 2 Voice”, có ký hiệu “202”, bên trong có chứa nhiều vật hình trụ tròn bọc giấy nhiều màu sắc ghi chữ “Sky Thunder 2 Voice”, đường kính 1cm, dài 11cm gắn trên 01 đầu que gỗ (dạng chân nhang) màu đỏ gửi giám định đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Trong mẫu vật có chứa thành phần thuốc pháo, khi đốt bay

lên cao phát ra tiếng rít và tiếng nổ lách tách cùng ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 0,7kg.

- 04 vật hình trụ tròn có đường kính 5cm, dài 86cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ nước ngoài và có ký hiệu “R8-RM20” gửi giám định đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có chứa thành phần thuộc pháo, Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 4,1kg.

- 80 túi nylon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa (giống quả bóng đá) đường kính 2,7cm có màu sắc khác nhau, trên đầu có gắn sợi dây màu xanh gửi giám định đều là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Tổng khối lượng là 37kg.

Kết luận giám định xác định 01 bìch nylon trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,9747 gam.

Mai Xuân H, Nguyễn D, Trần Văn Đ, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức Hoàng A, Điều N đều có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết nhà nước cấm việc vận chuyển, mua bán pháo nổ, hành vi vận chuyển, buôn bán pháo nổ là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật xử lý, nhưng vì muốn hưởng lợi từ việc buôn bán pháo và vận chuyển pháo về sử dụng mà các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Số pháo các bị cáo mua bán, vận chuyển có tổng khối lượng là 82,3kg. Hành vi của bị cáo Mai Xuân H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo Điều 190 Bộ luật hình sự, các bị cáo Nguyễn D, Nguyễn Văn H, Trần Văn Đ, Nguyễn Đức Hoàng A, Điều N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” theo Điều 191 Bộ luật hình sự. Xét tính chất hành vi và H quả do các bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước đối với hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án, thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo rất cao. Bị cáo H đã có 03 tiền án, nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp truy tố bị cáo Mai Xuân H về tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại các điểm g, l khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự, truy tố Nguyễn D, Trần Văn Đ, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức Hoàng A, Điều N về tội "Vận chuyển hàng cấm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

Trong vụ án các bị cáo không có sự bàn bạc phân công vai trò, thống nhất với nhau từ trước, nên đây chỉ là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn. Bị cáo Mai Xuân H và bị cáo Nguyễn D có vai trò chính trong vụ án, bị cáo D là người trực tiếp liên hệ với bị cáo H để mua pháo và vận chuyển pháo về sử dụng, bị cáo Mai Xuân H là người trực tiếp mua pháo về và bán cho bị cáo Nguyễn D, các bị cáo còn lại tham gia vận chuyển giúp sức cho bị cáo H và D nên vai trò là ngang nhau, các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức Hoàng A, Điều N giúp bị cáo Mai Xuân H vận chuyển pháo giao cho bị cáo Nguyễn D, bị cáo Trần Văn Đ giúp bị cáo Nguyễn D chở pháo về, Xét tính chất mức độ hành vi và H quả do các bị cáo gây ra cần xử phạt các bị cáo H, D mức án cao hơn các cáo còn lại để răn đe, giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng xét.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Mai Xuân H lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tuy nhiên đây là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm l khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn D, Điều N đều có một tình tiết tăng nặng, bị cáo Nguyễn D bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm tù về tội “Mua

bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Điều N, năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, các bị cáo đều đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích, lần phạm tội này bị cáo D và bị cáo Nhi phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Trần Văn Đ, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức Hoàng A không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức Hoàng A, Trần Văn Đ phạm tội lần đầu, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo Điều N là người dân tộc thiểu số trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo D có ông nội là liệt sĩ, bị cáo H có ông ngoại là liệt sĩ, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

Đối với người thanh niên tên Tý đã bán pháo cho Mai Xuân H: Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhân thân lai lịch nhưng không có kết quả nên không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng tên Hiệp nhà ở Bù Nho: Bị cáo Mai Xuân H khai nhờ Nguyễn D và Trần Văn Đ chở cho Hiệp 30 kg pháo banh; Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả nên không đề cập xử lý.

Đối với Đoàn Minh Thu: là chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ đã cho Trần Văn Đ thuê xe ô tô để chạy dịch vụ, khi cho Được thuê xe ô tô, anh Thu không biết Được sử dụng xe để chở D đi mua pháo nên không đề cập xử lý.

Đối với Trần Mỹ Lê (Sumo): Khi cho Mai Xuân H mượn xe mô tô hiệu Vision, Lê không biết H sử dụng xe để làm phương tiện đi mua bán pháo nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với Vũ Văn Q: Khi cho Mai Xuân H thuê nhà, anh Quang không biết việc H sử dụng nhà mình để làm địa điểm chứa chấp pháo nổ nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với số ma túy thu giữ được ở ngoài sân nhà H thuê của ông Vũ Văn Q không xác định được số ma túy trên là của ai nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

[7] Tại phiên tòa Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Điều N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là đồng bào dân tộc nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên xử bị cáo mức án nhẹ. Xét lời bào chữa của vị trợ giúp viên pháp lý là có căn cứ, phù hợp pháp luật, nên được chấp nhận, cần xử phạt bị cáo Nhi mức án thấp hơn đề xuất của Đại diện Viện kiểm sát.

[8] Xét đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo còn lại là có căn cứ, phù hợp với pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về vật chứng:

Đối với 82,3kg pháo các loại: Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định hết 8,3kg; ngày 23/3/2020 Cơ quan điều tra xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu hủy 69 kg pháo, đồng thời lưu giữ lại 5kg pháo các loại để phục vụ công tác truy tố, xét xử, xét đây là hàng hóa nhà nước cấm kinh doanh cần nghị tịch thu tiêu hủy

Đối với 10 bao tải (loại bao xác rắn) màu trắng; 01 thùng cát tông giấy có kích thước 30cm x 42cm x 44cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá: Đây là những công cụ, phương tiện mà các bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bịch nylon trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,9747 gam; Sau giám định còn lại 1,7012 gam, xét đây là chất cấm cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu iphone màu đen, 01 điện thoại di động nokia màu đen của Nguyễn D; 01 điện thoại di động hiệu iphone màu bạc và 01 điện thoại di động hiệu nokia màu đen của Mai Xuân H; 01 điện thoại di động hiệu iphone màu vàng của Nguyễn Văn H và 01 điện thoại di động hiệu oppo màu đen của Trần Văn Đ. Đây là những phương tiện mà các bị cáo sử dụng để liên lạc với nhau nhằm mục đích phạm tội, xét tài sản còn giá trị sử dụng, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với xe ô tô loại 07 chỗ, hiệu Toyota, loại Innova, màu đồng, biển kiểm soát: 93A-101.84. Cơ quan điều tra xác định xe ô tô trên là tài sản của chị Nguyễn Thị Khánh H là chủ sở hữu hợp pháp, chị Hòa không biết bị cáo Được sử dụng vào việc phạm tội, nên ngày 16/01/2020 cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision màu trắng, biển số 93P2 – 397.49. Cơ quan điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Mỹ N, chị Ngân không biết H2 sử dụng vào việc phạm tội, nên ngày 25/5/2020 cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại cho chị Ngân nên không đề cập xử lý.

Đối với xe mô tô hiệu Honda, loại Sirius màu vàng đen, biển số 93G1-051.27. Cơ quan điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Vũ Văn G, anh G không biết các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên ngày 25/5/2020 cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh G nên không đề cập xử lý.

Đối với xe mô tô hiệu Dream màu nâu, không biển số của Nguyễn Văn H đưa Nguyễn Đức Hoàng A điều khiển đi chở pháo cho H. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được chủ sở hữu hợp pháp, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Mai Xuân H (H Híp) phạm tội "Buôn bán hàng cấm". Các bị cáo Nguyễn D, Trần Văn Đ, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức Hoàng A (Rin), Điều N phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

- Áp dụng các điểm g, 1 khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Mai Xuân H (H Híp) 06 (Sáu) **năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2019.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50, Điều 58, 17 Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn D 02(Hai) năm 06 (Sáu) **tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2019 đến ngày 15/7/2020.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50, Điều 58, 17 Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Điều N 02 (Hai) năm 03 (Ba) **tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/02/2020.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 58, 17 Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Đức Hoàng A (Rin) **02 (Hai) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/3/2020.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 58, 17 Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Văn H 02 (Hai) **năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2019.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 58, 17 Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Trần Văn Đ 02 (Hai) **năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2019.

[2] Vật chứng: Áp dụng các Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 05kg pháo các loại để phục vụ công tác truy tố, xét xử được niêm phong trong thùng giấy.

Tịch thu tiêu hủy: 10 bao tải (loại bao xác rắn) màu trắng; 01 thùng cát tông giấy có kích thước 30cm x 42cm x 44cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tịch thu tiêu hủy: 1,7012gam ma túy đá loại methamphetamine.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen và 01 điện thoại di động Nokia màu đen của Nguyễn D; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Mai Xuân H; 01 điện thoại di động hiệu iphone màu vàng của Nguyễn Văn H và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen của Trần Văn Đ.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Một xe mô tô hiệu Dream màu nâu, không biển số của Nguyễn Văn H.

(Số vật chứng trên đã được giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0007642 gày 19/6/2020).

[3] Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- THADS huyện Bù Đốp;
- CQCSĐT CA huyện Bù Đốp;
- CQ THAHS CA huyện Bù Đốp;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**Đoàn Ngọc Thảo**